TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**302**/2022/HS-ST
Ngày: 13/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Hương Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Vỹ;

2. Bà Hoàng Hải Yến.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trọng Thọ- Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 276/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2022/QĐXXST- HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên **Hoàng Vi H**; Tên gọi khác: N; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/7/1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Q1, huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Hoàng Bá T; sinh năm 1943; Con bà: Lê Thị H; sinh năm 1953; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Vợ, con: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 14/05/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 18 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 07/2014/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14/4/2015);

Ngày 30/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 28/2015/HSST);

Ngày 23/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 02 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp hình phạt 01 năm tù của bản án số: 28/2015/HSST ngày 30/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 03 năm tù (Bản án số: 38/2015/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 09/4/2018);

Ngày 13/02/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số: 17/2020/HSST; bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 14/3/2022).

Tiền án: 04 (Bản án số: 07/2014/HSST, Bản án số: 28/2015/HSST, Bản án số: 38/2015/HSST, Bản án số: 17/2020/HSST).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/9/2022, chuyển tạm giam từ ngày 07/9/2022; có mặt.

* Bị hại: Chị Nguyễn Thị Khánh M, sinh năm 1994; Địa chỉ:, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn H, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện P3, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 2007; Địa chỉ: N, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 01/9/2022, Hoàng Vi H (đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích) điều khiển xe mô tô biển số: 75E XXX.XX (Thuộc sở hữu của H) đi từ nhà của mình vào thành phố Huế để tìm mua vật liệu sửa nhà ở. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, H đi ngang qua quán cà phê "Cối" ở tại Tổ dân phố C, phường P2, thành phố H, phát hiện khu vực phía trước quán có nhiều xe mô tô nhưng không có người trông coi nên H nảy sinh ý định lục tìm tài sản để trên các phương tiện này để lấy trộm. Thực hiện ý định, H dừng xe mô tô bên lề đường rồi đi bộ đến vị trí đỗ xe mô tô biển số: 75G XXX.XX, thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Khánh M (Sinh năm 1994; trú tại Tổ dân phố C, phường P2, thành phố H), H phát hiện trên xe mô tô có để 01 cái áo khoác màu vàng nên lén lút lục túi áo lấy trộm số tiền: 408.000 đồng. Sau khi lấy trộm tiền, H đi bộ đến vị trí đỗ xe mô tô biển số 75G XXX.XX để tẩu thoát thì bị quần chúng nhân nhân phát hiện, bắt giữ và thông báo sự việc đến Cơ quan Công an thành phố Huế.

* Vật chứng đã thu giữ gồm: 02 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ tiền có mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ tiền có mệnh giá 1.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số: 75E XXX.XX;

Đối với số tiền: 408.000 đồng, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Khánh M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số: 289/QĐ-KSĐT ngày 07/11/2022 của Viện kiểm nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Hoàng Vi H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Vi H phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hoàng Vi H từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên: Trả lại 01 (Một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda BLADE, màu sơn đỏ đen biển kiểm soát 75E XXX.XX; số khung RLHJA364XGY12XXXX; số máy JA36E062XXXX, bị cáo Hoàng Vi H mục đích vào Huế để đi mua vật liệu sửa chữa nhà, bị cáo không có ý định sử dụng xe môtô để đi trộm cắp từ trước, sau khi lấy trộm tài sản bị cáo chưa sử dụng xe môtô thì bị bắt giữ nên đề nghị Hội đồng xét xử truyên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Tại phiên tòa, Hoàng Vi H khai nhận, vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/9/2022, tại khu vực trước quán cà phê "Cối", thuộc Tổ dân phố C, phường P2, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Hoàng Vi H (đang có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích) đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền: 408.000 đồng của chị Nguyễn Thị Khánh M. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự . Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về hành vi trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hoàng Vi H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do tham lam, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi tội phạm. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 04 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà vẫn vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe, giáo dục và làm gương cho kẻ khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ nhận định và căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda BLADE, màu sơn đỏ. đen biển kiểm soát 75E XXX.XX; số khung RLHJA364XGY12XXXX; số máy JA36E062XXXX bị cáo Hoàng Vi H mục đích sử dụng vào Huế để đi mua vật liệu sửa chửa nhà. Sau đó bị cáo mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo không có ý định sử dụng xe môtô để đi trộm cắp tài sản từ trước, sau khi lấy trộm tài sản bị cáo chưa sử dụng xe môtô thì bị bắt giữ. Do đó, nghĩ nên cần trả lại chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda BLADE, biển kiểm soát 75E XXX.XX cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Hoàng Vi H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Vi H 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/9/2022.

-Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tuyên xử:

-Trả lại 01 (Một) chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda BLADE, màu sơn đỏ. đen biển kiểm soát 75E XXX.XX; số khung RLHJA364XGY12XXXX; số máy JA36E062XXXX cho bị cáo Hoàng Vi H.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hoàng Vi H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 Công an T-T-Huế;
- Bị cáo; bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hương Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA